

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

Số: 06 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh Thái Bình năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: Số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020 định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 100/TTr-STTTT ngày 11/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020 (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; các Giám đốc các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Đ*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX *VT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Bích Hằng
Trần Thị Bích Hằng

KẾT QUẢ

Đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020
(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



STT	Tên cơ quan	Hạ tầng kỹ thuật	Ứng dụng CNTT	Trang/Cổng thông tin điện tử	Cung cấp DVCTT	Cơ chế, chính sách	Nhân lực cho ứng dụng CNTT	Tổng điểm	Chỉ số	Phân loại	Ghi chú
1	Sở Thông tin và Truyền thông	50	99,1	98	100	100	50	497,1	0,998	Tốt	
2	Sở Lao động TBXH	50	81,05	95	98,9	100	50	474,95	0,954	Tốt	
3	Sở Tài chính	50	89	92,5	99,75	80	50	461,25	0,926	Tốt	
4	Sở Xây dựng	43	92	96,5	86,9	100	40	458,4	0,920	Tốt	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	50	99,7	83	74,2	100	50	456,9	0,917	Tốt	
6	Văn phòng UBND tỉnh	50	85,7	82	0	70	55	342,7	0,861	Tốt	Không TTHC
7	Sở Giao thông Vận tải	50	94,2	71,5	96,8	75	40	427,5	0,858	Tốt	
8	Sở Y tế	48	74	91,65	99,2	60	50	422,85	0,849	Khá	
9	Sở Nội vụ	50	91,3	70,5	60,6	90	50	412,4	0,828	Khá	
10	Sở Công thương	40	86,1	90,5	81	55	50	402,6	0,808	Khá	
11	Sở Tư pháp	48	75	77,5	98,4	40	35	373,9	0,751	Khá	
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư	50	82,7	66	77,44	40	50	366,14	0,735	Khá	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	84,9	90,7	66,5	25	50	364,1	0,731	Khá	
14	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	45	91,3	71,9	95,3	18	40	361,5	0,726	Khá	
15	Sở Ngoại vụ	49	74,5	84,85	0	45	35	288,35	0,724	Khá	Không TTHC
16	Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp	38	74,6	78,5	69,76	20	45	325,86	0,654	Trung bình	
17	Thanh tra tỉnh	50	71,1	83,2	0	23	30	257,3	0,646	Trung bình	Không TTHC

STT	Tên cơ quan	Hạ tầng kỹ thuật	Ứng dụng CNTT	Trang/Cổng thông tin điện tử	Cung cấp DVCTT	Cơ chế, chính sách	Nhân lực cho ứng dụng CNTT	Tổng điểm	Chỉ số	Phân loại	Ghi chú
18	Sở Nông nghiệp và PTNT	40	76,1	67,5	92,82	20	20	316,42	0,635	Trung bình	
19	Sở Khoa học và Công nghệ	50	88,8	68,5	100	0	0	307,3	0,617	Trung bình	



Ghi chú:

- **Tổng điểm đánh giá chung: 498 điểm** (Do không đánh giá mục điều kiện địa lý trên Cổng thông tin điện tử, điểm của mục này là 2 điểm).
- Cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ, Thanh tra tỉnh không có thủ tục hành chính nên không thực hiện chấm điểm mục: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (điểm mục này là 100 điểm).